

Số: /2021/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

A. **Tên doanh nghiệp:** TỔNG CÔNG TY VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP – CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0100104468 (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/06/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 12/04/2021)

Địa chỉ trụ sở chính: số 164 phố Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

B. **Thời gian bắt đầu phiên họp:** giờ phút, ngày/...../2021.

C. **Địa điểm:** Văn phòng Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – công ty cổ phần – số 16 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

D. **Thành phần tham dự:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – công ty cổ phần (theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày .../.../2021).

E. **Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:**

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết là 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|----------------------|-----------------|------------|
| - Ông Bùi Tuấn Long | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa ĐH |
| - Bà Lê Thị Hà Thanh | Thành viên HĐQT | Thành viên |
| - Ông Đào Đình Tâm | Thành viên HĐQT | Thành viên |

2. Ban Thư ký:

- | | | |
|--------------------------|------------------------|------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thu Ngọc | Thư ký HĐQT | Trưởng ban |
| - Bà Lê Thị Ngọc Vân | Chuyên viên Phòng TCKT | Thành viên |

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Tuấn Anh Trưởng phòng Kinh doanh 2 Trưởng ban
- Bà Đào Thị Thanh Nga Kế toán trưởng Thành viên
- Bà Đặng Thị Thanh Thủy Chuyên viên Phòng TCKT Thành viên
- Bà Hồ Thị Thúy Chuyên viên Phòng Kinh doanh 2 Thành viên

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thể biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thể biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thể biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thể biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thể biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.

F. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Nguyễn Tuấn Anh báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường 2021, tại thời điểm khai mạc (.....giờ.....phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng cổ đông tham dự trực tiếp và tham dự thông qua ủy quyền là cổ đông, đại diện chocổ phần, tương đương phiếu biểu quyết (thể hiện bằng thể biểu quyết), chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (174.061.999 cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông tham dự thông qua uỷ quyền là cổ đông, đại diện cho

.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung phiên họp

- Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.

- Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội** đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.

- Tổng số phiếu tán thành:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
 - Tổng số phiếu không tán thành:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- 3. Quy chế làm việc** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:phiếu tương ứng cổ phần, thể hiện bằng thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại đại hội.

4. Các báo cáo trình bày tại Đại hội bao gồm:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 do Tổng Giám đốc – Ông Bùi Tuấn Long trình bày.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 do Thành viên HĐQT – Bà Lê Thị Hà Thanh trình bày.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động

năm 2021 do Trường Ban Kiểm soát – Ông Ngô Hồng Minh trình bày.

5. Các Tờ trình do Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội:

- Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày...../...../2021 về việc thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 do Thành viên HĐQT – Ông Đào Đình Tâm trình bày.
- Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày...../...../2021 về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 do Thành viên HĐQT – Ông Đào Đình Tâm trình bày.
- Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày...../...../2021 về việc thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 do Thành viên HĐQT – Ông Đào Đình Tâm trình bày.
- Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày...../...../2021 về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 do Thành viên HĐQT – Ông Đào Đình Tâm trình bày.
- Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày...../...../2021 về việc thông qua việc ban hành Điều lệ mới và một số văn bản nội bộ do Thành viên HĐQT – Ông Đào Đình Tâm trình bày.

6. Thảo luận tại Đại hội:

Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội. Các Cổ đông đã nhiệt tình tham gia đóng góp ý kiến. Các ý kiến đã được Đoàn Chủ tịch tiếp thu và trả lời cụ thể tại Đại hội.

6.1. Ý kiến của cổ đông tại Đại hội:

- a.
- b.

6.2. Trả lời ý kiến cổ đông của Đoàn Chủ tịch:

- a.
- b.
- c.

7. Báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự biểu quyết:

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự trực tiếp và tham dự thông qua ủy quyền là cổ đông, đại diện cho cổ phần,

tương đương phiếu biểu quyết, chiếm% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (174.061.999 cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông tham dự thông qua uỷ quyền là cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

8. Kiểm phiếu biểu quyết:

Theo khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội, kết quả cụ thể như sau:

- Số thẻ biểu quyết phát ra: thẻ, đại diện cho phiếu tương ứng.....cổ phần, đạt tỷ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số thẻ biểu quyết thu về: thẻ, đại diện cho phiếu tương ứng.....cổ phần, đạt tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết với kết quả như sau:

H. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận, cho ý kiến về các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – công ty cổ phần đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 theo nội dung tại Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày/...../2021 của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành:..... phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:..... phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 theo nội dung tại Báo cáo số/BC-VTNN-HDQT ngày/...../2021 của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 theo nội dung tại Báo cáo số/BC-VTNN-BKS ngày/...../2021 của Ban Kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu

quyết tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 theo nội dung tại Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày/...../2021 của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 theo nội dung tại Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày/...../2021 của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu tán thành:..... phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:..... phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:..... phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo nội dung tại Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày/...../2021 của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:.....phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:.....phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:..... phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:..... phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:..... phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh theo nội dung tại Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày/...../2021 của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:.....phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:.....phiếu tương ứng..... cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Thông qua việc ban hành Điều lệ mới và một số văn bản nội bộ theo nội dung tại Tờ trình số/TTr-VTNN-HĐQT ngày/...../2021 của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:.....phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến:..... phiếu tương ứng.....cổ phần, thể hiện bằng.....thẻ biểu quyết, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

I. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm trang, được lập thành 02 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tại Văn thư 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 sẽ được lập thành văn bản,

công bố toàn văn trên website của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần (vigecam.vn) để thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng qui định của Pháp luật.

THƯ KÝ

CHỦ TỌA

NGUYỄN THỊ THU NGỌC

BÙI TUẤN LONG

